

Số: /BC-UBND

Thượng Quan, ngày tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026 trên địa bàn xã Thượng Quan

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

Thực hiện Văn bản số 1800/SNV-XDCQ&CCHX ngày 10/9/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính (CCHC), Ủy ban nhân dân xã Thượng Quan báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Các hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân về công tác CCHC

Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND xã Thượng Quan về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo cải cách hành chính xã Thượng Quan;

Quyết định số 01/BCĐ ngày 04/8/2025 của Ban Chỉ đạo CCHC về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính xã Thượng Quan;

Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 22/7/2025 của UBND xã Cải cách hành chính xã Thượng Quan năm 2025;

Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 28/7/2025 của UBND xã về kiểm tra công vụ; kiểm tra công tác cải cách hành chính xã Thượng Quan năm 2025;

Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 28/7/2025 của UBND xã về triển khai mô hình “Chính quyền thân thiện, Nhân dân phát huy quyền làm chủ”;

Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 04/8/2025 của UBND xã về tuyên truyền Cải cách hành chính nhà nước năm 2025;

Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 11/9/2025 của UBND xã về triển khai thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Thượng Quan năm 2025.

Công văn số 1345/UBND-VHXXH ngày 20/11/2015 của UBND xã về việc công nhận sáng kiến trong lĩnh vực cải cách hành chính.

Thông báo số 10/TB-VHXXH ngày 28/11/2025 của UBND xã Thượng Quan về kết quả kiểm tra công vụ tại các Trường học và các phòng chuyên môn thuộc UBND xã Thượng Quan.

Phân công cụ thể trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ CCHC như: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; 100% cơ quan, đơn vị triển khai kịp thời kế hoạch CCHC để triển khai thực hiện, cụ thể hóa các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính.

2. Tiến độ thực hiện Kế hoạch CCHC

Ngày 22/7/2025, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND kế hoạch Cải cách hành chính năm 2025, trong đó xác định 7 nội dung chính và 12 nhiệm vụ thành phần. Đến thời điểm báo cáo, qua đánh giá, UBND xã đã triển khai thực hiện được 10/12 nội dung, đạt 83,3%.

3. Về công tác thông tin, tuyên truyền CCHC

UBND xã ban Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 04/8/2025 của UBND xã về tuyên truyền Cải cách hành chính nhà nước năm 2025. Trong năm, xã đã tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: qua các hội nghị, cuộc họp của các cơ quan, tuyên truyền tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã về các quy định, quy trình giải quyết TTHC. Đăng tin bài trên Trang Thông tin điện tử của xã được 45 tin, bài.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

- Việc tham mưu, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền (*số lượng văn bản đã tham mưu, ban hành trong năm*). Việc rà soát, tự kiểm tra, theo dõi thực hiện văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

+ Việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được UBND xã triển khai đầy đủ và đúng quy định.

+ Xây dựng và ban hành các văn bản QPPL: trong năm 2025 không phát sinh nhiệm vụ xây dựng và ban hành văn bản QPPL.

+ Rà soát văn bản QPPL: không thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản Quy phạm pháp luật (do không có văn bản QPPL được ban hành).

+ Công tác kiểm tra các văn bản QPPL: không ban hành văn bản QPPL nên không phát sinh nhiệm vụ kiểm tra các văn bản QPPL.

- Việc tham mưu tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật:

+ Ban hành Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 5 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã, trong đó xác định việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực: tài nguyên môi trường, lâm nghiệp, phòng cháy, chữa cháy là nội dung trọng tâm theo dõi thi hành pháp luật trong 5 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã.

+ Ban hành Kế hoạch số 83/KH-ĐKT ngày 17/11/2025 của Đoàn kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn xã năm 2025 kèm theo Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; ngày 27/11/2025, Đoàn kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành thực hiện kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy năm 2025 tại Công an xã Thượng Quan (Theo thông báo số 71/TB-ĐKT ngày 06/12/2025 Kết luận kiểm tra công tác công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và thi hành pháp luật về Kết luận kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy năm 2025 tại Công an xã Thượng Quan).

+ Ban hành Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 20/11/2025, kế hoạch điều tra, khảo sát và thu thập thông tin về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính năm 2025, tổ chức 01 (một) cuộc khảo lấy ý kiến đánh giá của người dân trên địa bàn xã đối với các chính sách pháp luật liên quan đến lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính; tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật; tình hình tuân thủ pháp luật, các kiến nghị hoàn thiện pháp luật với 40 phiếu khảo sát. Việc theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính thông qua hoạt động điều tra, khảo sát và thu thập thông tin theo dõi thi hành pháp luật cho thấy các quy định của pháp luật đã được người dân nắm bắt, UBND xã và các cơ quan có liên quan đã triển khai, thực hiện kịp thời các quy định của pháp luật, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho người dân trong tổ chức triển khai thực hiện (Báo cáo số 389/BC-UBND ngày 09/12/2025 tổng hợp kết quả xử lý, phân tích phiếu khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính năm 2025).

- Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật:

+ UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 30/7/2025 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn xã Thượng Quan năm 2025, trong đó, có nội dung chỉ đạo các cơ quan, phòng, ban, xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền về CCHC và kiểm soát TTHC.

- Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (Số lượng văn bản đã được kiểm tra, rà soát; tiến độ, kết quả xử lý văn bản sau kiểm tra, rà soát; kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật).

+ Ban hành và triển khai Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2025 về công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn xã Thượng Quan, triển khai thực hiện nghiêm các quy định về công tác rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ. Kết quả rà soát:

+ Tổng số văn bản được rà soát: 02/02 văn bản (02 Quyết định).

+ Tổng số văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ: 0 văn bản.

+ Tổng số văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần: 0 văn bản.

+ Tổng số văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực: 02 văn bản (02 Quyết định).

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC: Tổng số thủ tục hành chính đưa vào rà soát, đánh giá là 12 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã. Qua rà soát, đánh giá có 01 phương án đơn giản hóa TTHC: Thủ tục Đăng ký khai tử (Lĩnh vực Hộ tịch): Kiến nghị bãi bỏ thành phần hồ sơ: Giấy báo tử hoặc Giấy báo tử do cơ quan có thẩm quyền cấp đối với các trường hợp chết Kiến nghị bãi bỏ thành phần hồ sơ: Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử do cơ quan có thẩm quyền cấp đối với các trường hợp chết không thuộc các điểm a, điểm b, điểm c và điểm d, khoản 2, Điều 4 của Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, ngày 15/11/2015 của Chính Phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa: Phân công lịch trực của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND xã đảm bảo các ngày trong tuần đều có công chức trực tiếp nhận giải quyết TTHC theo quy định. Trang thiết bị làm việc của Bộ phận Một cửa xã cơ bản đáp ứng theo quy định.

+ Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC: Tỷ lệ số hóa hồ sơ đạt 58,5%.

+ Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC: Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận 555; Hồ sơ trực tuyến 476; Hồ sơ trực tiếp 79; Hồ sơ phải giải quyết 539; Hồ sơ giải quyết đúng hạn 539; Hồ sơ đang giải quyết trong hạn 16; Số hồ sơ kỳ trước chuyển sang 0; Hồ sơ quá hạn 0. Tỷ lệ xử lý hồ sơ đúng hạn 100%;

+ Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Trong năm, UBND xã không nhận được phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến TTHC và hành vi hành chính của công chức khi tiếp nhận và giải quyết TTHC.

+ Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: đạt 91,63/100 điểm, xếp loại xuất sắc.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

UBND xã thực hiện tốt Quy chế làm việc nhiệm kỳ 2021-2026, UBND làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân và tinh thần chủ động, sáng tạo của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên UBND xã; đảm bảo phát huy năng lực, sở trường của đội ngũ cán bộ, công chức xã. Hiện nay, đơn vị có tổng số 30 CBCC trong đó có 12 cán bộ, 18 công chức,

trình độ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ (cụ thể: Đại học 29 người, Trung cấp 01 người).

- Tình hình quản lý cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách của cơ quan: Thực hiện theo Luật cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được Lãnh đạo xã quan tâm, tạo điều kiện cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ chuyên môn.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Đội ngũ cán bộ, công chức xã đều được bố trí đúng nhiệm vụ chuyên môn phù hợp với vị trí đảm nhiệm. Đơn vị sử dụng biên chế cán bộ, công chức theo quy định, về cơ bản đội ngũ CBCCC có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức tại cơ quan, đơn vị: UBND xã tiếp tục quán triệt cán bộ, công chức chấp hành nghiêm Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 18/4/2014 của Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị và cán, bộ chiến sĩ trong lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của UBND tỉnh quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ và chấp hành kỷ luật, kỷ cương; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nhìn chung, cán bộ, công chức xã nghiêm túc thực hiện việc đeo thẻ công chức; chấp hành tốt giờ giấc làm việc theo quy định; không rượu, bia trước và trong giờ làm việc; thể hiện thái độ giao tiếp và ứng xử chuẩn mực, tôn trọng nhân dân; hướng dẫn tận tình và chính xác khi tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức và cá nhân, nhất là công chức trực làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện quản lý tài chính - ngân sách đúng quy định; công khai, minh bạch trong chi tiêu

- Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được UBND tỉnh giao: Tính đến ngày 11/12/2025, tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 9,281 tỷ đồng/9,213 tỷ đồng đạt 100,74% kế hoạch.

- Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: Đơn đốc các đơn vị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư đã giao năm 2025. Kết quả thực hiện tính đến ngày 02/12/2025 giải ngân được 10.831/23.305 triệu đồng, đạt 46,48%.

- Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Trong năm 2025 không có các cuộc thanh tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công: Qua theo dõi, 100% các cơ quan, đơn vị đã xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý tài sản công theo quy định.

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại đơn vị sự nghiệp công lập: Hiện nay xã Thượng Quan quản lý 03 đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên. Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Nhìn chung việc thực hiện chế độ tự chủ của các đơn vị được ổn định và phát huy được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về kinh phí của từng đơn vị sự nghiệp công lập.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử

- Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở địa phương: UBND xã đã gắn chặt ứng dụng CNTT với cải cách hành chính như sử dụng tốt phần mềm quản lý HSCV, tăng cường sử dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử; tiếp tục vận hành có hiệu quả phần mềm Một cửa điện tử. Tuyên truyền cán bộ công chức thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá mức độ đảm bảo ATTT cho hệ thống Máy tính gồm: Cài đặt mật khẩu máy, sử dụng phần mềm diệt virus có bản quyền...nhằm đánh giá tổng thể mức độ ATTT mạng, kịp thời phát hiện và xử lý sự cố, lỗ hổng, để kịp thời ngăn chặn, bảo vệ hệ thống mạng.

- Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật: Hiện nay, UBND xã đã bố trí 22 máy tính để bàn, 03 máy tính xách tay, 21 máy in, 04 máy scan, 01 máy photocopy, hệ thống phòng họp trực tuyến, máy chiếu để phục vụ cho hoạt động của đơn vị; xã đã trang bị hệ thống mạng LAN, Tốc độ, chất lượng dịch vụ đường truyền Internet của đơn vị ở mức độ khá, đảm bảo 100% máy tính của cán bộ, công chức làm việc đều có kết nối mạng.

- Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng.

+ Đối với phần mềm quản lý văn bản: Đơn vị đã ứng dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice trong việc tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản.

+ Đối với hệ thống thư điện tử công vụ: Tỷ lệ CBCC được cấp thư điện tử, tỷ lệ thường xuyên sử dụng đạt 100%.

+ Đối với Trang thông tin điện tử xã: UBND xã chỉ đạo CBCC xã tăng cường viết tin, cung cấp tin bài đăng trên cổng thông tin điện tử xã kịp thời. Trong quý

+ Việc vận hành phần mềm một cửa được thực hiện thường xuyên trong tất cả các lĩnh vực, ngoài ra, lĩnh vực BTXH còn được thực hiện liên thông với huyện. Tiếp tục đẩy mạnh sử dụng các phần mềm dùng chung trong hoạt động quản lý, điều hành đơn vị như: Phần mềm một cửa điện tử; phần mềm khai báo hiểm xã hội; ứng dụng giao dịch kho bạc nhà nước; ứng dụng quản lý tài sản công; ứng dụng hỗ trợ kê khai thuế.

- Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp.
- + 100% văn bản (không bao gồm văn bản mật) được xử lý trên môi trường mạng và 100% hồ sơ công việc sử dụng chữ ký số chuyên dùng thông qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành VNPT- IOOffice, thực hiện đầy đủ các quy trình trên phần mềm.
- + Việc số hóa hồ sơ giải quyết TTHC: Đã thực hiện ký số thành phần hồ sơ đầu vào TTHC.
- + Sử dụng hệ thống một cửa điện tử, một cửa điện tử liên thông: Hệ thống một cửa điện tử, một cửa điện tử liên thông duy trì sử dụng ổn định, đầy đủ chức năng, cập nhật 100% hồ sơ TTHC phát sinh của đơn vị vào phần mềm.
- + Tỷ lệ TTHC triển khai thanh toán trực tuyến trên tổng số TTHC có thanh toán phí, lệ phí: Đã thực hiện thanh toán lệ phí trực tuyến đạt 89,58%.
- Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần:
 - + Dịch vụ công trực tuyến toàn trình: Trong kỳ tiếp nhận và giải quyết trực tuyến 78/78 hồ sơ = 100% (4 thủ tục)
 - + Dịch vụ công trực tuyến một phần: Trong kỳ tiếp nhận và giải quyết trực tuyến 201/201 hồ sơ = 100% (3 thủ tục)
 - + Tổng dịch vụ công trực tuyến: 279/302 hồ sơ = 92,38%

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt tích cực: Công tác chỉ đạo điều hành về cải cách hành chính được thực hiện xuyên suốt, tích cực ngay từ đầu năm 2025 để đảm bảo việc triển khai cải cách hành chính đảm bảo tiến độ và chất lượng theo kế hoạch đã đề ra.

- Việc chấp hành quy chế hoạt động của cơ quan, quy chế văn hóa công sở, quy tắc ứng xử của CBCC được nâng lên; việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước ngày càng được phổ biến.

- Thủ tục hành chính được niêm yết công khai, minh bạch giúp người dân nắm rõ được quy trình và thời gian giải quyết các TTHC giảm thiểu thời gian đi lại và chi phí cho người dân

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:

- Chưa phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI.
- Việc nghiên cứu, khai thác TTHC được niêm yết tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của người dân còn hạn chế, chủ yếu là hỏi trực tiếp qua bộ phận chuyên môn. Nguyên nhân là do công tác tuyên truyền chưa được sâu rộng, trình độ dân trí của đại bộ phận nhân dân chưa đồng đều; khoảng cách địa lý từ các thôn cách xa trung tâm xã.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

a) Tiếp tục tăng cường đổi mới, sáng tạo, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành CCHC, gắn với việc nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện hiệu quả từng nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch cải cách hành chính năm 2026.

b) Thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện từng nhiệm vụ CCHC được giao.

c) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp về cải cách hành chính, tạo thói quen cho người dân xử lý hồ sơ và các dịch vụ trên môi trường mạng. Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; tăng cường các hình thức thông tin, tương tác với người dân, doanh nghiệp; nêu gương các cá nhân, tổ chức làm tốt công tác cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật của UBND xã ban hành; theo dõi, đôn đốc, kiểm soát chặt chẽ công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo thực hiện nghiêm quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện công tác góp ý, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Chú trọng công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, nhất là tính dự báo của chính sách, bảo đảm tính khả thi để pháp luật thực sự đi vào cuộc sống; tăng cường hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

3. Cải cách TTHC

a) Bám sát các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành để chỉ đạo, quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã thực hiện nghiêm quy định về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC. Đồng thời tiếp tục tăng cường phối hợp hỗ trợ các sở, ban, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện số hóa, lưu trữ, sử dụng kết quả giải quyết TTHC.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến các văn bản quy định về cải cách hành chính và kiểm soát TTHC nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ thực hiện TTHC và nhân dân trong việc chấp hành và kiểm tra giám sát việc tuân thủ quy định về kiểm soát TTHC. Đặc biệt tập trung tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến mức để người dân thấy được lợi ích của việc sử dụng DVC trực tuyến.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tiếp tục triển khai, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ được giao theo quy định để kịp thời khắc phục, sửa

chữa những tồn tại, khuyết điểm, từng bước nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức. Thực hiện củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy theo thẩm quyền.

b) Hằng năm, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức được chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng làm việc. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ trình độ, năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức đáp ứng yêu cầu công việc trong tình hình mới.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Đồng thời chỉ đạo các phòng, đơn vị tăng cường công tác tự kiểm tra kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC. Tiếp tục tổ chức kiểm tra công vụ, cải cách hành chính, rà soát việc ban hành văn bản QPPL. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

b) Nâng cao năng lực tham mưu của các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính.

6. Cải cách tài chính công

a) Tập trung chỉ đạo các đơn vị thực hiện đúng quy định về cơ chế tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Chỉ đạo hoàn thành thủ tục đầu tư, rà soát đề xuất lập dự án đầu tư theo kế hoạch đầu tư công năm 2026; tập trung tháo gỡ, đẩy nhanh tiến độ GPMB để thu hút nguồn vốn đầu tư trên địa bàn, đồng thời đẩy nhanh giải ngân nguồn vốn đầu tư công.

b) Tập trung cao công tác thu ngân sách trên địa bàn, rà soát bộ thuế, tăng cường công tác chống thất thu ngân sách đảm bảo hoàn thành hoạch đề ra. Tăng cường các biện pháp để giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo quy định.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính. Ưu tiên thực hiện chuyển đổi số đồng bộ trong cấp ủy, chính quyền, bao gồm số hoá hồ sơ, văn bản, tài liệu, mọi quy trình nghiệp vụ và giao dịch giữa các cơ quan, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức với người dân, doanh nghiệp.

b) Tiếp tục chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện việc xây dựng áp dụng và công bố đảm bảo đúng tiến độ yêu cầu; đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị duy trì cải tiến tiếp tục xây dựng mở rộng các quy trình nội bộ giải quyết

công việc chuyên môn, các quy trình liên quan đến hoạt động hành chính, hoạt động điều hành tại cơ quan để đưa vào áp dụng.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không có

Trên đây là báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Thượng Quan./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- TT ĐU, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Văn phòng HĐND&UBND xã;
- Phòng VHXX;
- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm PVHCC xã;
- Lưu: VT.Huongctt.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Tố